

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 91/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Anh Trần Văn C **Sinh ngày:** 02/8/1991

Người yêu cầu: Chị Cao Thị H Sinh ngày: 20/10/1994

Đều có địa chỉ: Số nhà 144, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn C và chị Cao Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Trần Văn C và chị Cao Thị H có 01 con chung: Trần Ngọc B, sinh ngày 24/9/2016. Chị Cao Thị H là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Ngọc B. Anh Trần Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Ngọc B 5.000.000đ (năm triệu đồng) mỗi tháng kể từ tháng 08/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi với phương thức cấp

dưỡng định kỳ hằng tháng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Cao Thị H có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên nếu anh Trần Văn C không thi hành được thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

“Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

* Về tài sản chung: Anh Trần Văn C và chị Cao Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về lệ phí: Anh Trần văn C tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000998 ngày 16/7/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- UBND phường T;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Lê Thanh Huyền